BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3488 /QĐ-BVHTTDL	*Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong hệ thống hành chính nhà nước lĩnh vực di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Di sản văn hóa và Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong hệ thống hành chính nhà nước lĩnh vực di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Thủ trưởng các Cục, Vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng *(để báo cáo)*;
- Các Thứ trưởng;
- Các Bộ, ngành Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Các Sở: VHTTDL,VHTT;
- Lưu: VT, DSVH, TD.100.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Tạ Quang Đông

Ký bởi: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Kèm theo Quyết định số 3488/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I.	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TRUNG ƯƠNG**		
1	Thủ tục thẩm định quy hoạch khảo cổ	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
2	Thủ tục lấy ý kiến điều chỉnh quy hoạch khảo cổ	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
3	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Thủ tục thẩm định quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
5	Thủ tục thẩm định điều chỉnh quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
6	Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
7	Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
8	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
9	Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
10	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
11	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
12	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
13	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
14	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
15	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
16	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
17	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
18	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
19	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
20	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
21	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
22	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
23	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa
24	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
25	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa
26	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
27	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
28	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
29	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa
30	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
31	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
32	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
33	Thủ tục lấy ý kiến đề cương trưng bày bảo tàng công lập	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
34	Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (trung ương)	Di sản văn hóa	Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương
35	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
36	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án trưng bày bảo tàng công lập	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
II.	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TỈNH**		
1	Thủ tục phê duyệt quy hoạch khảo cổ	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
2	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
7	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
8	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
9	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
10	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
11	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
12	Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
13	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
14	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
15	Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
16	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
18	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
19	Thủ tục lấy ý kiến Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
20	Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
21	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
22	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
23	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
24	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
25	Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
26	Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
27	Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
28	Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
29	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
30	Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích đối với di tích cấp tỉnh	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
31	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
32	Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)	Di sản văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao
33	Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (cấp tỉnh)	Di sản văn hóa	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHẦN II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TRUNG ƯƠNG

1. Thủ tục thẩm định quy hoạch khảo cổ

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, lấy ý kiến bộ, ngành liên quan và có văn bản thẩm định quy hoạch khảo cổ.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bộ ảnh màu cỡ 10 x 15 cm, chụp hiện trạng tổng thể từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 01

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt quy hoạch khảo cổ……..(1)

Kính gửi: Tên cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt (2)

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(1) …… Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương …… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định/có ý kiến đối với……(1), hoặc (3)…… trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương ……(2) phê duyệt……(1) với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG QUY HOẠCH KHẢO CỔ

1. Tên quy hoạch khảo cổ.

2. Tổng hợp số lượng và diện tích địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

3. Các nội dung chính của quy hoạch khảo cổ:

a) Tổng hợp các thông tin khoa học về các di tích, di vật được phát hiện tại địa điểm, khu vực khảo cổ và căn cứ khoa học về dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật tại địa điểm, khu vực khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

b) Tổng hợp kế hoạch thăm dò, khai quật địa điểm, khu vực khảo cổ.

c) Định hướng, giải pháp bảo vệ và phát huy giá trị địa điểm, khu vực khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

d) Kế hoạch, phương án, nguồn lực tổng thể nghiên cứu, thăm dò, khai quật và bảo vệ, phát huy giá trị địa điểm, khu vực khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Đối với một trong những trường hợp sau:

1. Hồ sơ trình thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định quy hoạch khảo cổ;

b) Báo cáo thuyết minh;

c) Bản đồ số và bản đồ in;

d) Bộ ảnh màu cỡ 10 x 15 cm, chụp hiện trạng tổng thể từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ;

đ) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ;

e) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ.

2. Hồ sơ trình phê duyệt gồm:

a) Tờ trình phê duyệt quy hoạch khảo cổ;

b) Hồ sơ theo quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch khảo cổ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN QUY HOẠCH KHẢO CỔ

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch, thời gian thực hiện quy hoạch khảo cổ;

2. Phân công trách nhiệm thực hiện quy hoạch khảo cổ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH/UBND TỈNH/THÀNH PHỐ
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:
(1): Ghi tên quy hoạch khảo cổ.
(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
(3): Tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.

2. Thủ tục lấy ý kiến điều chỉnh quy hoạch khảo cổ

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, lấy ý kiến bộ, ngành liên quan và có văn bản thẩm định điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình xin ý kiến điều chỉnh quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh tổng hợp các nội dung điều chỉnh quy hoạch khảo cổ quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in gồm: bản đồ hiện trạng phát hiện mới các địa điểm, khu vực phát hiện dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật khảo cổ; bản đồ xác định phạm vi, ranh giới từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ được phát hiện mới hoặc điều chỉnh. Tỷ lệ bản đồ từ 1:2.000 - 1:500 hoặc tỷ lệ phù hợp.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

(5) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

(6) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình xin ý kiến điều chỉnh quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 02

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc lấy ý kiến/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ……..(1)

Kính gửi: Tên cơ quan lấy ý kiến/cơ quan phê duyệt (2)

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(1)…… Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định/có ý kiến đối với……(1), hoặc (3)…… trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương……(2) phê duyệt …(1)

với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH KHẢO CỔ

1. Tên quy hoạch khảo cổ.

2. Tổng hợp số lượng và diện tích địa điểm, khu vực điều chỉnh quy hoạch khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

3. Các nội dung chính của điều chỉnh quy hoạch khảo cổ:

a) Căn cứ điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

b) Tổng hợp số lượng và diện tích địa điểm, khu vực điều chỉnh quy hoạch khảo cổ điều chỉnh trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;

c) Tổng hợp các thông tin khoa học về các di tích, di vật được phát hiện mới tại địa điểm, khu vực khảo cổ hoặc căn cứ khoa học phát sinh, phát hiện mới về dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật tại địa điểm, khu vực khảo cổ;

d) Tổng hợp phương án điều chỉnh bảo vệ và phát huy giá trị địa điểm, khu vực khảo cổ;

đ) Kế hoạch, phương án, nguồn lực nghiên cứu, thăm dò, khai quật địa điểm, khu vực điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

e) Nguồn lực thực hiện điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Đối với một trong những trường hợp sau:

1. Hồ sơ trình phê duyệt gồm:

a) Tờ trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

b) Báo cáo thuyết minh tổng hợp các nội dung điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

c) Bản đồ số và bản đồ in gồm: bản đồ hiện trạng phát hiện mới các địa điểm, khu vực phát hiện dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật khảo cổ; bản đồ xác định phạm vi, ranh giới từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ được phát hiện mới hoặc điều chỉnh. Tỷ lệ bản đồ từ 1:2.000 - 1:500 hoặc tỷ lệ phù hợp;

d) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

đ) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

e) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

2. Hồ sơ lấy ý kiến gồm:

a) Văn bản đề nghị điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

b) Báo cáo thuyết minh tổng hợp các nội dung điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

c) Bản đồ số và bản đồ in gồm: bản đồ hiện trạng phát hiện mới các địa điểm, khu vực phát hiện dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật khảo cổ; bản đồ xác định phạm vi, ranh giới từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ được phát hiện mới hoặc điều chỉnh. Tỷ lệ bản đồ từ 1:2.000 - 1:500 hoặc tỷ lệ phù hợp;

d) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

đ) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

e) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH KHẢO CỔ

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch, thời gian thực hiện điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

2. Phân công trách nhiệm thực hiện điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:...	**CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH/UBND TỈNH/THÀNH PHỐ** *(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)*

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch khảo cổ.

(2): Ghi tên cơ quan lấy ý kiến là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

(3): Tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.

3. Thủ tục thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm lấy ý kiến của các bộ, ngành, các nhà khoa học có liên quan và tổ chức Hội đồng thẩm định theo quy định.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Báo cáo khảo sát sơ bộ khu vực dự kiến lập quy hoạch.

(4) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***:

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lấy ý kiến của các bộ, ngành, các nhà khoa học có liên quan và tổ chức Hội đồng thẩm định.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 03

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*..., ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương (2) … đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1) …, hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1), với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG NHIỆM VỤ LẬP QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Tên Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

2. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích và phạm vi lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi, ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch di tích;

b) Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch di tích.

3. Các nội dung chính của Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Đối với một trong những trường hợp sau:

1. Hồ sơ trình thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

b) Báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

c) Báo cáo khảo sát sơ bộ khu vực dự kiến lập quy hoạch;

d) Bản đồ số và bản đồ in;

đ) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan;

e) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Hồ sơ trình phê duyệt gồm:

a) Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

b) Hồ sơ theo quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên);

đ) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có di tích (trường hợp Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch);

e) Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN QUY HOẠCH DI TÍCH

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian lập quy hoạch di tích;

2. Tổ chức thực hiện:

a) Cơ quan phê duyệt;

b) Cơ quan thẩm định và trình duyệt;

c) Cơ quan quản lý lập quy hoạch di tích;

d) Cơ quan chủ đầu tư.

(2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương.

4. Thủ tục thẩm định quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm lấy ý kiến của các bộ, ngành, các nhà khoa học có liên quan và tổ chức Hội đồng thẩm định theo quy định.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(5) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***:

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lấy ý kiến của các bộ, ngành, các nhà khoa học có liên quan và tổ chức Hội đồng thẩm định.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 04

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*..., ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt quy hoạch di tích…(1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định quy hoạch di tích……(1); hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch di tích… (1), với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên quy hoạch.

2. Tên cơ quan tổ chức lập quy hoạch di tích.

3. Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích.

4. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch di tích.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Mục tiêu quy hoạch di tích.

2. Phạm vi và ranh giới lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi lập quy hoạch di tích;

b) Ranh giới lập quy hoạch di tích.

3. Nội dung quy hoạch di tích:

a) Phân tích, đánh giá hiện trạng di tích và đất đai thuộc di tích:

- Tình trạng kỹ thuật, quản lý, bảo vệ di tích và môi trường tự nhiên, môi trường xã hội tác động đến di tích;

- Đặc điểm, giá trị di tích;

- Mối liên hệ với các di tích khác trong khu vực nghiên cứu.

b) Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

- Điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp khu vực bảo vệ di tích;

- Phương hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Danh mục công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi;

- Nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

c) Định hướng quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích:

- Phân vùng chức năng;

- Định hướng tổ chức không gian, tôn tạo kiến trúc cảnh quan di tích;

- Giải pháp phát triển du lịch.

d) Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

đ) Xác định các nhóm dự án thành phần, dự án ưu tiên đầu tư:

- Các nhóm dự án thành phần

- Các nhóm dự án ưu tiên đầu tư

e) Thời gian thực hiện Quy hoạch:

- Giai đoạn 1;

- Giai đoạn 2;

…….

g) Vốn đầu tư:

- Vốn từ ngân sách trung ương;

- Vốn ngân sách địa phương;

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

h) Giải pháp, cơ chế và nguồn lực thực hiện quy hoạch di tích:

- Giải pháp:

+ Giải pháp quản lý;

+ Giải pháp đầu tư;

+ Giải pháp phát triển nguồn nhân lực.

- Cơ chế và nguồn lực thực hiện.

4. Tổ chức thực hiện:

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Trách nhiệm của các tổ chức có liên quan.

III. NỘI DUNG TIẾP THU CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành;

2. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm định;

3. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì thẩm định.

(1)….. hoặc (2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

5. Thủ tục thẩm định điều chỉnh quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm lấy ý kiến của các bộ, ngành, các nhà khoa học có liên quan và tổ chức Hội đồng thẩm định theo quy định.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định điều chỉnh quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại điểm b, c và d khoản 2 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; phương án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1:500 - 1:2.000 hoặc tỷ lệ phù hợp.

(4) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch bao gồm các nội dung quy định tại các điểm a, c, d, đ, g, i và l khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(7) Các văn bản pháp lý và tài liệu liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***:

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lấy ý kiến của các bộ, ngành, các nhà khoa học có liên quan và tổ chức Hội đồng thẩm định.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 05

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành cơ quan, tổ chức ở trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh quy hoạch di tích… (1); hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích……(1), với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Tên quy hoạch di tích.

2. Tên cơ quan tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

3. Chủ đầu tư lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

4. Đơn vị tư vấn lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Lý do, căn cứ điều chỉnh quy hoạch di tích (nêu cụ thể lý do cần điều chỉnh, dẫn chứng căn cứ pháp lý hoặc thực tiễn nếu có).

2. Nội dung quy hoạch di tích đã được phê duyệt (Tóm tắt nội dung quy hoạch di tích đã được phê duyệt).

3. Nội dung quy hoạch di tích đề nghị điều chỉnh:

a) Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch di tích;

b) Phạm vi và ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch di tích:

Phạm vi lập điều chỉnh quy hoạch di tích;

Ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch di tích:

c) Phân tích, đánh giá hiện trạng di tích và đất đai thuộc di tích:

- Tình trạng kỹ thuật, quản lý, bảo vệ di tích và môi trường tự nhiên, môi trường xã hội tác động đến di tích;

- Đặc điểm, giá trị di tích;

- Mối liên hệ với các di tích khác trong khu vực nghiên cứu.

d) Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

- Điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp khu vực bảo vệ di tích;

- Phương hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Danh mục công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi;

- Nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

đ) Định hướng quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích:

- Phân vùng chức năng;

- Định hướng tổ chức không gian, tôn tạo kiến trúc cảnh quan di tích;

- Giải pháp phát triển du lịch.

e) Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật;

g) Xác định các nhóm dự án thành phần, dự án ưu tiên đầu tư:

- Các nhóm dự án thành phần;

- Các nhóm dự án ưu tiên đầu tư;

h) Thời gian thực hiện Quy hoạch:

- Giai đoạn 1;

- Giai đoạn 2;

…….

i) Vốn đầu tư:

- Vốn từ ngân sách trung ương;

- Vốn ngân sách địa phương;

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

k) Giải pháp, cơ chế và nguồn lực thực hiện quy hoạch di tích:

- Giải pháp quản lý;

- Giải pháp đầu tư;

- Giải pháp phát triển nguồn nhân lực;

- Cơ chế và nguồn lực thực hiện.

l) Tổ chức thực hiện:

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Trách nhiệm của các tổ chức có liên quan.

III. HỒ SƠ KÈM THEO

Hồ sơ quy hoạch di tích đã được phê duyệt; hoặc Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích.

IV. NỘI DUNG TIẾP THU CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành;

2. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm định;

3. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì thẩm định.

(1)….. hoặc (2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

6. Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập nhiệm vụ lập quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Báo cáo khảo sát sơ bộ khu vực dự kiến lập quy hoạch.

(4) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(7) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(8) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên).

(9) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có di tích.

(10) Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư lập nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 03

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*..., ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương (2) … đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1) …, hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1), với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG NHIỆM VỤ LẬP QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Tên Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

2. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích và phạm vi lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi, ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch di tích;

b) Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch di tích.

3. Các nội dung chính của Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Đối với một trong những trường hợp sau:

1. Hồ sơ trình thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

b) Báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

c) Báo cáo khảo sát sơ bộ khu vực dự kiến lập quy hoạch;

d) Bản đồ số và bản đồ in;

đ) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan;

e) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Hồ sơ trình phê duyệt gồm:

a) Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

b) Hồ sơ theo quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên);

đ) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có di tích (trường hợp Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch);

e) Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN QUY HOẠCH DI TÍCH

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian lập quy hoạch di tích;

2. Tổ chức thực hiện:

a) Cơ quan phê duyệt;

b) Cơ quan thẩm định và trình duyệt;

c) Cơ quan quản lý lập quy hoạch di tích;

d) Cơ quan chủ đầu tư.

(2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương.

7. Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm phê duyệt quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(5) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(6) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên).

(7) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có di tích.

(8) Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch di tích bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 04

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*..., ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt quy hoạch di tích…(1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định quy hoạch di tích……(1); hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch di tích… (1), với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên quy hoạch.

2. Tên cơ quan tổ chức lập quy hoạch di tích.

3. Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích.

4. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch di tích.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Mục tiêu quy hoạch di tích.

2. Phạm vi và ranh giới lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi lập quy hoạch di tích;

b) Ranh giới lập quy hoạch di tích.

3. Nội dung quy hoạch di tích:

a) Phân tích, đánh giá hiện trạng di tích và đất đai thuộc di tích:

- Tình trạng kỹ thuật, quản lý, bảo vệ di tích và môi trường tự nhiên, môi trường xã hội tác động đến di tích;

- Đặc điểm, giá trị di tích;

- Mối liên hệ với các di tích khác trong khu vực nghiên cứu.

b) Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

- Điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp khu vực bảo vệ di tích;
- Phương hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;
- Danh mục công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi;
- Nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

c) Định hướng quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích:

- Phân vùng chức năng;
- Định hướng tổ chức không gian, tôn tạo kiến trúc cảnh quan di tích;
- Giải pháp phát triển du lịch.

d) Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

đ) Xác định các nhóm dự án thành phần, dự án ưu tiên đầu tư:

- Các nhóm dự án thành phần
- Các nhóm dự án ưu tiên đầu tư

e) Thời gian thực hiện Quy hoạch:

- Giai đoạn 1;
- Giai đoạn 2;

…….

g) Vốn đầu tư:

- Vốn từ ngân sách trung ương;
- Vốn ngân sách địa phương;
- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

h) Giải pháp, cơ chế và nguồn lực thực hiện quy hoạch di tích:

- Giải pháp:

+ Giải pháp quản lý;

+ Giải pháp đầu tư;

+ Giải pháp phát triển nguồn nhân lực.

- Cơ chế và nguồn lực thực hiện.

4. Tổ chức thực hiện:

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Trách nhiệm của các tổ chức có liên quan.

III. NỘI DUNG TIẾP THU CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành;

2. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm định;

3. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì thẩm định.

(1)….. hoặc (2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

8. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại điểm b, c và d khoản 2 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; phương án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1:500 - 1:2.000 hoặc tỷ lệ phù hợp.

(4) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch bao gồm các nội dung quy định tại các điểm a, c, d, đ, g, i và l khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(7) Các văn bản pháp lý và tài liệu liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 05

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành cơ quan, tổ chức ở trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh quy hoạch di tích… (1); hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích……(1), với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Tên quy hoạch di tích.

2. Tên cơ quan tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

3. Chủ đầu tư lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

4. Đơn vị tư vấn lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Lý do, căn cứ điều chỉnh quy hoạch di tích (nêu cụ thể lý do cần điều chỉnh, dẫn chứng căn cứ pháp lý hoặc thực tiễn nếu có).

2. Nội dung quy hoạch di tích đã được phê duyệt (Tóm tắt nội dung quy hoạch di tích đã được phê duyệt).

3. Nội dung quy hoạch di tích đề nghị điều chỉnh:

a) Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch di tích;

b) Phạm vi và ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch di tích:

Phạm vi lập điều chỉnh quy hoạch di tích;

Ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch di tích:

c) Phân tích, đánh giá hiện trạng di tích và đất đai thuộc di tích:

- Tình trạng kỹ thuật, quản lý, bảo vệ di tích và môi trường tự nhiên, môi trường xã hội tác động đến di tích;

- Đặc điểm, giá trị di tích;

- Mối liên hệ với các di tích khác trong khu vực nghiên cứu.

d) Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

- Điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp khu vực bảo vệ di tích;

- Phương hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Danh mục công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi;

- Nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

đ) Định hướng quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích:

- Phân vùng chức năng;

- Định hướng tổ chức không gian, tôn tạo kiến trúc cảnh quan di tích;

- Giải pháp phát triển du lịch.

e) Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật;

g) Xác định các nhóm dự án thành phần, dự án ưu tiên đầu tư:

- Các nhóm dự án thành phần;

- Các nhóm dự án ưu tiên đầu tư;

h) Thời gian thực hiện Quy hoạch:

- Giai đoạn 1;

- Giai đoạn 2;

…….

i) Vốn đầu tư:

- Vốn từ ngân sách trung ương;

- Vốn ngân sách địa phương;

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

k) Giải pháp, cơ chế và nguồn lực thực hiện quy hoạch di tích:

- Giải pháp quản lý;

- Giải pháp đầu tư;

- Giải pháp phát triển nguồn nhân lực;

- Cơ chế và nguồn lực thực hiện.

l) Tổ chức thực hiện:

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Trách nhiệm của các tổ chức có liên quan.

III. HỒ SƠ KÈM THEO

Hồ sơ quy hoạch di tích đã được phê duyệt; hoặc Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích.

IV. NỘI DUNG TIẾP THU CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành;

2. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm định;

3. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì thẩm định.

(1)….. hoặc (2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

9. Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm trả lời bằng văn bản ý kiến xác nhận di tích bị xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích. Trường hợp từ chối xác nhận di tích bị xuống cấp lập dự án tu bổ di tích thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao kèm theo ý kiến bằng văn bản của chủ sở hữu hoặc tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng di tích.

(2) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp hiện trạng di tích xuống cấp.

(3) Mô tả hiện trạng xuống cấp của di tích; thuyết minh sự cần thiết lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và nguồn vốn thực hiện.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn có liên quan (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Không quy định.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

10. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp), Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, sau khi nhận được văn bản yêu cầu thẩm tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích chỉ đạo lấy ý kiến thẩm tra. Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp).

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

11. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền để phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích có nội dung tu bổ lớn hoặc có hoạt động xây dựng mới có thể tác động đến giá trị nổi bật toàn cầu của di sản thế giới, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền chỉ được phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sau khi hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến trả lời của Ủy ban Di sản thế giới và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm**:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

12. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp), Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, sau khi nhận được văn bản yêu cầu thẩm tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích chỉ đạo lấy ý kiến thẩm tra. Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp).

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. **Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi**

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

13. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền để phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

14. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp), Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, sau khi nhận được văn bản yêu cầu thẩm tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích chỉ đạo lấy ý kiến thẩm tra. Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp).

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

15. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền để phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

16. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp), Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, sau khi nhận được văn bản yêu cầu thẩm tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích chỉ đạo lấy ý kiến thẩm tra. Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích (trong trường hợp dự án tu bổ di tích có quy mô lớn, phức tạp).

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm**:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

17. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền để phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

18. Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và ý kiến Hội đồng khoa học về bảo tồn di tích, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, sau khi nhận được văn bản yêu cầu thẩm tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích chỉ đạo lấy ý kiến thẩm tra. Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

19. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền để phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

20. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, sau khi nhận được văn bản yêu cầu thẩm tra của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích chỉ đạo lấy ý kiến thẩm tra. Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm**:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

21. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền để phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

22. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bản vẽ thiết kế phương án tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

23. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Cục Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Cục Di sản văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Di sản văn hóa trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp cần thiết, Cục Di sản văn hóa yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và quy định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa, để thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định, của người quyết định đầu tư. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng, Cục trưởng Cục Di sản văn hoá có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo kết quả khảo sát di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ảnh di tích theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Dự toán kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(7) Phụ lục tài liệu có liên quan đến thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(8) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Di sản văn hóa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

24. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo kết quả khảo sát di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ảnh di tích theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Dự toán kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(7) Phụ lục tài liệu có liên quan đến thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(8) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(9) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

25. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Cục Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Cục Di sản văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Di sản văn hóa trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm thẩm định điều chỉnh và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Di sản văn hóa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

26. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh;

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

(8) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

27. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Cục Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Cục Di sản văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Di sản văn hóa trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp cần thiết, Cục Di sản văn hóa yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và quy định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa, để thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định, của người quyết định đầu tư. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng, Cục trưởng Cục Di sản văn hoá có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(4) Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(5) Dự toán kinh phí bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Di sản văn hóa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

28. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(4) Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(5) Dự toán kinh phí bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

29. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Cục Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Cục Di sản văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Di sản văn hóa trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm thẩm định điều chỉnh và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Di sản văn hóa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

30. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh;

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

(8) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích hoặc người được ủy quyền.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

31. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép dự án gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép dự án nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép dự án có trách nhiệm bổ sung. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến bằng văn bản về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.

Trường hợp dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội có nội dung hoạt động xây dựng mới có thể tác động đến giá trị nổi bật toàn cầu của di sản thế giới, trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có di sản thế giới hoặc bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di sản thế giới đánh giá tác động theo Tài liệu Hướng dẫn và bộ công cụ đánh giá tác động do UNESCO ban hành và hoàn chỉnh hồ sơ gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức Hội đồng đánh giá theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sau khi nhận được hồ sơ**;** gửi hồ sơ tới Ủy ban Di sản thế giới, đồng thời có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích, di sản thế giới theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

(3) Vị trí của dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội đối với khu vực bảo vệ di tích, khu vực di sản thế giới, vùng đệm di sản thế giới.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***:

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép dự án.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích, di sản thế giới theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 09

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH/THÀNH PHỐ** **CHỦ ĐẦU TƯ** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *...., ngày ... tháng ... năm.....*
Số:…… V/v lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới	

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc
Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (1)…

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

… (2)… đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh…. (1) … có ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong hoặc nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, với các nội dung chính sau:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:.....

- Người đại diện:..... Chức vụ (nếu có):.....

2. Thông tin về dự án:

a) Địa điểm thực hiện dự án:

- Địa điểm thực hiện:……..

- Dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích…… (3) …, hoặc dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích…. (3) …, đã được xếp hạng, công nhận là di sản thế giới/di tích quốc gia đặc biệt/di tích quốc gia/di tích cấp tỉnh;

b) Hồ sơ dự án:

Gửi kèm theo văn bản này hồ sơ dự án theo quy định tại Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án

đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh ... (1) … có ý kiến.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ
CHỦ ĐẦU TƯ
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Ghi chú:
(1): Ghi tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.
(2): Ghi tên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc chủ đầu tư dự án.
(3): Ghi tên di tích.

32. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

* ***Trình tự thực hiện:***

- Cơ quan chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến bằng văn bản về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích, di sản thế giới theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

(3) Vị trí của dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội đối với khu vực bảo vệ di tích, khu vực di sản thế giới, vùng đệm di sản thế giới.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Cơ quan chủ trì thẩm định dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích, di sản thế giới theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 09

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH/THÀNH PHỐ** **CHỦ ĐẦU TƯ** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *...., ngày ... tháng ... năm.....*
Số:…… V/v lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới	

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc
Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (1)…

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

… (2)… đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh…. (1) … có ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong hoặc nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, với các nội dung chính sau:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:.....

- Người đại diện:..... Chức vụ (nếu có):.....

2. Thông tin về dự án:

a) Địa điểm thực hiện dự án:

- Địa điểm thực hiện:……..

- Dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích…… (3) …, hoặc dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích…. (3) …, đã được xếp hạng, công nhận là di sản thế giới/di tích quốc gia đặc biệt/di tích quốc gia/di tích cấp tỉnh;

b) Hồ sơ dự án:

Gửi kèm theo văn bản này hồ sơ dự án theo quy định tại Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án

đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh ... (1) … có ý kiến.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ
CHỦ ĐẦU TƯ
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Ghi chú:
(1): Ghi tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.
(2): Ghi tên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc chủ đầu tư dự án.
(3): Ghi tên di tích.

33. Thủ tục lấy ý kiến đề cương trưng bày bảo tàng công lập

* ***Trình tự thực hiện:***

- Bảo tàng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến đối với đề cương trưng bày, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo cần nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng công lập có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét, có văn bản bản về sự phù hợp giữa đề cương trưng bày với hiện vật và tính chất, quy mô, phạm vi hoạt động của bảo tàng, trên cơ sở ý kiến của Hội đồng khoa học về bảo tàng do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ*:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị có ý kiến về đề cương trưng bày theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Đề cương trưng bày theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Biên bản họp Hội đồng khoa học của bảo tàng về đề cương trưng bày.

(4) Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của chuyên gia, cơ quan, cá nhân, tổ chức liên quan (nếu có) về đề cương trưng bày.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Bảo tàng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản có ý kiến về đề cương trưng bày của bảo tàng công lập.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị có ý kiến về đề cương trưng bày theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 11

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

TỜ TRÌNH
Lấy ý kiến về đề cương trưng bày của bảo tàng công lập/ dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật/trưng bày bảo tàng công lập

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến với đề cương trưng bày của bảo tàng công lập/dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật/trưng bày của (Tên bảo tàng công lập) với các nội dung chính sau:

1. Tên bảo tàng: ……..

2. Thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 45 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập đối với nội dung lấy ý kiến đối với đề cương trưng bày; theo quy định tại khoản 2 Điều 47 đối với nội dung lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

3. Tổ chức thực hiện:

a) Thời gian thực hiện: ... . ……..... .....

b) Phân công trách nhiệm:

- Cơ quan phê duyệt: .....

- Cơ quan chủ đầu tư:..... .... …..

(Tên tổ chức) trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến ……

Nơi nhận:	**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)*
- Lưu:...	

34. Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (trung ương)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Bảo tàng công lập trực thuộc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thông báo bằng văn bản tới bảo tàng công lập hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng công lập nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo cần nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương, bảo tàng công lập hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng công lập có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương phê duyệt đề cương trưng bày. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản trực tiếp của bảo tàng công lập.

(2) Đề cương trưng bày của bảo tàng công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Ý kiến đồng ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về đề cương trưng bày.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Bảo tàng công lập trực thuộc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Không quy định.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

35. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập

* ***Trình tự thực hiện:***

- Cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thông báo bằng văn bản tới cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo cần nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Cục Di sản văn hóa, cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, trên cơ sở ý kiến của Hội đồng khoa học về bảo tàng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến bằng văn bản về sự phù hợp của việc xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập so với yêu cầu chuyên môn của bảo tàng và đề cương trưng bày đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ*:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập trừ nội dung có liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật nhà nước.

(3) Đề cương trưng bày đã được phê duyệt kèm quyết định phê duyệt.

(4) Bản vẽ chi tiết không gian sử dụng cho các chức năng chuyên môn bảo tàng trong công trình kiến trúc của công trình xây dựng mới hoặc công trình cải tạo, nâng cấp.

(5) Bản vẽ và thuyết minh phương án dự kiến bố trí không gian trưng bày phù hợp với đề cương trưng bày đã được phê duyệt, phương án tuyến giao thông

cho khách tham quan, không gian kho bảo quản và các không gian chức năng cho hoạt động bảo tàng.

(6) Giải pháp, phương án bảo đảm an ninh, an toàn trong công trình xây dựng mới hoặc công trình cải tạo, nâng cấp theo quy định tại Điều 52 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ và kèm theo bản vẽ, thuyết minh.

(7) Bản vẽ phối cảnh thể hiện trên khổ giấy A3.

(8) Biên bản họp Hội đồng khoa học của bảo tàng về dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập.

(9) Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của chuyên gia, cơ quan, cá nhân, tổ chức liên quan (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản có ý kiến về dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật bảo tàng công lập theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 11

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

TỜ TRÌNH
Lấy ý kiến về đề cương trưng bày của bảo tàng công lập/ dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật/trưng bày bảo tàng công lập

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến với đề cương trưng bày của bảo tàng công lập/dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật/trưng bày của (Tên bảo tàng công lập) với các nội dung chính sau:

2. Tên bảo tàng: ……..

2. Thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 45 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập đối với nội dung lấy ý kiến đối với đề cương trưng bày; theo quy định tại khoản 2 Điều 47 đối với nội dung lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

3. Tổ chức thực hiện:

a) Thời gian thực hiện: ... . ……..... .....

b) Phân công trách nhiệm:

- Cơ quan phê duyệt: .....

- Cơ quan chủ đầu tư:..... .... …..

(Tên tổ chức) trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến ……

Nơi nhận:	**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)*
- Lưu:...	

36. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án trưng bày bảo tàng công lập

* ***Trình tự thực hiện:***

- Cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật trưng bày bảo tàng công lập gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Di sản văn hóa có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thông báo bằng văn bản tới cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật trưng bày bảo tàng công lập nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo cần nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Cục Di sản văn hóa, cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật trưng bày bảo tàng công lập có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, trên cơ sở ý kiến của Hội đồng khoa học về bảo tàng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến bằng văn bản về sự phù hợp của trưng bày bảo tàng công lập so với yêu cầu chuyên môn của bảo tàng và đề cương trưng bày đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ*:**

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình lấy ý kiến đối với dự án trưng bày bảo tàng công lập theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh dự án trưng bày bảo tàng công lập, bao gồm: Căn cứ lập dự án; mục tiêu dự án; quan điểm, nguyên tắc thực hiện dự án; cấu trúc nội dung trưng bày và nhiệm vụ thiết kế trưng bày của bảo tàng công lập; thuyết minh ý tưởng thẩm mỹ trưng bày; phương án thi công; tiến độ thực hiện dự án.

(3) Đề cương trưng bày đã được phê duyệt kèm quyết định phê duyệt.

(4) Phương án và bản vẽ thiết kế hình thức không gian, đồ họa, tuyến tham quan, thoát hiểm và các bản vẽ kỹ thuật các khu trưng bày của bảo tàng.

(5) Phương án và bản vẽ thiết kế không gian phục vụ hoạt động giáo dục di sản văn hóa, phục vụ khách tham quan.

(6) Phương án và bản vẽ thiết kế ánh sáng cho trưng bày; phương án và bản vẽ bảo quản hiện vật trưng bày.

(7) Giải pháp kỹ thuật, công nghệ, vật liệu sử dụng để thực hiện trưng bày.

(8) Bản vẽ thiết kế công trình xây dựng mới theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(9) Bản vẽ phối cảnh thể hiện trên khổ giấy A3.

(10) Biên bản họp Hội đồng khoa học của bảo tàng về dự án trưng bày bảo tàng công lập.

(11) Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của chuyên gia, cơ quan, cá nhân, tổ chức liên quan (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, trên cơ sở ý kiến của Hội đồng khoa học về bảo tàng.

* ***Đối tượng thực hiện***: Cơ quan chủ trì thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật trưng bày bảo tàng công lập.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản có ý kiến về dự án trưng bày bảo tàng công lập.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình lấy ý kiến đối với dự án trưng bày bảo tàng công lập theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 11

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

TỜ TRÌNH
Lấy ý kiến về đề cương trưng bày của bảo tàng công lập/ dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật/trưng bày bảo tàng công lập

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến với đề cương trưng bày của bảo tàng công lập/dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật/trưng bày của (Tên bảo tàng công lập) với các nội dung chính sau:

1. Tên bảo tàng: ……..……..

2. Thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 45 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập đối với nội dung lấy ý kiến đối với đề cương trưng bày; theo quy định tại khoản 2 Điều 47 đối với nội dung lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

3. Tổ chức thực hiện:

a) Thời gian thực hiện: ... . …..... .....

b) Phân công trách nhiệm:

- Cơ quan phê duyệt: .....
- Cơ quan chủ đầu tư:..... .... …..

(Tên tổ chức) trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, có ý kiến ……

Nơi nhận:	**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)*
- Lưu:...	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TỈNH

1. Thủ tục phê duyệt quy hoạch khảo cổ

* ***Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trường hợp chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quyết định phê duyệt quy hoạch khảo cổ.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình phê duyệt quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.;

(4) Bộ ảnh màu cỡ 10 x 15 cm, chụp hiện trạng tổng thể từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ;

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ;

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ.

(7) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(8) Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch khảo cổ bao gồm các nội dung chủ yếu quy định tại các điểm c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 6 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình phê duyệt quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 01

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt quy hoạch khảo cổ……..(1)

Kính gửi: Tên cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt (2)

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(1) …… Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương …… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định/có ý kiến đối với……(1), hoặc (3)…… trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương ……(2) phê duyệt……(1) với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG QUY HOẠCH KHẢO CỔ

1. Tên quy hoạch khảo cổ.

2. Tổng hợp số lượng và diện tích địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

3. Các nội dung chính của quy hoạch khảo cổ:

a) Tổng hợp các thông tin khoa học về các di tích, di vật được phát hiện tại địa điểm, khu vực khảo cổ và căn cứ khoa học về dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật tại địa điểm, khu vực khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

b) Tổng hợp kế hoạch thăm dò, khai quật địa điểm, khu vực khảo cổ.

c) Định hướng, giải pháp bảo vệ và phát huy giá trị địa điểm, khu vực khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

d) Kế hoạch, phương án, nguồn lực tổng thể nghiên cứu, thăm dò, khai quật và bảo vệ, phát huy giá trị địa điểm, khu vực khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập,

thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Đối với một trong những trường hợp sau:

1. Hồ sơ trình thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định quy hoạch khảo cổ;

b) Báo cáo thuyết minh;

c) Bản đồ số và bản đồ in;

d) Bộ ảnh màu cỡ 10 x 15 cm, chụp hiện trạng tổng thể từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ;

đ) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ;

e) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về quy hoạch khảo cổ.

2. Hồ sơ trình phê duyệt gồm:

a) Tờ trình phê duyệt quy hoạch khảo cổ;

b) Hồ sơ theo quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch khảo cổ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN QUY HOẠCH KHẢO CỔ

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch, thời gian thực hiện quy hoạch khảo cổ;

2. Phân công trách nhiệm thực hiện quy hoạch khảo cổ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH/UBND TỈNH/THÀNH PHỐ
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:
(1): Ghi tên quy hoạch khảo cổ.
(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.
(3): Tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.

2. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ

* ***Trình tự thực hiện:***

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trường hợp chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh tổng hợp các nội dung điều chỉnh quy hoạch khảo cổ quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in gồm: bản đồ hiện trạng phát hiện mới các địa điểm, khu vực phát hiện dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật khảo cổ; bản đồ xác định phạm vi, ranh giới từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ được phát hiện mới hoặc điều chỉnh. Tỷ lệ bản đồ từ 1:2.000 - 1:500 hoặc tỷ lệ phù hợp.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

(5) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

(6) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 02

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc lấy ý kiến/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ……..(1)

Kính gửi: Tên cơ quan lấy ý kiến/cơ quan phê duyệt (2)

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(1)…… Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định/có ý kiến đối với……(1), hoặc (3)…… trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương……(2) phê duyệt …(1)

với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH KHẢO CỔ

1. Tên quy hoạch khảo cổ.

2. Tổng hợp số lượng và diện tích địa điểm, khu vực điều chỉnh quy hoạch khảo cổ trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

3. Các nội dung chính của điều chỉnh quy hoạch khảo cổ:

a) Căn cứ điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

b) Tổng hợp số lượng và diện tích địa điểm, khu vực điều chỉnh quy hoạch khảo cổ điều chỉnh trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;

c) Tổng hợp các thông tin khoa học về các di tích, di vật được phát hiện mới tại địa điểm, khu vực khảo cổ hoặc căn cứ khoa học phát sinh, phát hiện mới về dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật tại địa điểm, khu vực khảo cổ;

d) Tổng hợp phương án điều chỉnh bảo vệ và phát huy giá trị địa điểm, khu vực khảo cổ;

đ) Kế hoạch, phương án, nguồn lực nghiên cứu, thăm dò, khai quật địa điểm, khu vực điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

e) Nguồn lực thực hiện điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Đối với một trong những trường hợp sau:

1. Hồ sơ trình phê duyệt gồm:

a) Tờ trình phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

b) Báo cáo thuyết minh tổng hợp các nội dung điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

c) Bản đồ số và bản đồ in gồm: bản đồ hiện trạng phát hiện mới các địa điểm, khu vực phát hiện dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật khảo cổ; bản đồ xác định phạm vi, ranh giới từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ được phát hiện mới hoặc điều chỉnh. Tỷ lệ bản đồ từ 1:2.000 - 1:500 hoặc tỷ lệ phù hợp;

d) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

đ) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

e) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

2. Hồ sơ lấy ý kiến gồm:

a) Văn bản đề nghị điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

b) Báo cáo thuyết minh tổng hợp các nội dung điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

c) Bản đồ số và bản đồ in gồm: bản đồ hiện trạng phát hiện mới các địa điểm, khu vực phát hiện dấu hiệu của sự tồn tại di tích, di vật khảo cổ; bản đồ xác định phạm vi, ranh giới từng địa điểm, khu vực quy hoạch khảo cổ được phát hiện mới hoặc điều chỉnh. Tỷ lệ bản đồ từ 1:2.000 - 1:500 hoặc tỷ lệ phù hợp;

d) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

đ) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng dân cư nơi có địa điểm, khu vực khảo cổ, tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

e) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH KHẢO CỔ

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch, thời gian thực hiện điều chỉnh quy hoạch khảo cổ;

2. Phân công trách nhiệm thực hiện điều chỉnh quy hoạch khảo cổ.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ VĂN HÓA CẤP TỈNH/UBND TỈNH/THÀNH PHỐ
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch khảo cổ.

(2): Ghi tên cơ quan lấy ý kiến là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

(3): Tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.

3. Thủ tục phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập nhiệm vụ lập quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Báo cáo khảo sát sơ bộ khu vực dự kiến lập quy hoạch.

(4) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(7) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(8) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên).

(9) Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư lập nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 03

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*..., ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương (2) … đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1) …, hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích…(1), với các nội dung chính sau:

I. NỘI DUNG NHIỆM VỤ LẬP QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Tên Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

2. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch di tích và phạm vi lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi, ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch di tích;

b) Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch di tích.

3. Các nội dung chính của Nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Đối với một trong những trường hợp sau:

1. Hồ sơ trình thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

b) Báo cáo thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

c) Báo cáo khảo sát sơ bộ khu vực dự kiến lập quy hoạch;

d) Bản đồ số và bản đồ in;

đ) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan;

e) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Hồ sơ trình phê duyệt gồm:

a) Tờ trình phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích;

b) Hồ sơ theo quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên);

đ) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có di tích (trường hợp Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch);

e) Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN QUY HOẠCH DI TÍCH

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian lập quy hoạch di tích;

2. Tổ chức thực hiện:

a) Cơ quan phê duyệt;

b) Cơ quan thẩm định và trình duyệt;

c) Cơ quan quản lý lập quy hoạch di tích;

d) Cơ quan chủ đầu tư.

(2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương.

4. Thủ tục phê duyệt quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại khoản 2 Điều 17 N Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan;

(5) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(6) Văn bản thỏa thuận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ trưởng, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương được giao trực tiếp quản lý di tích (trường hợp di tích phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trở lên).

(7) Dự thảo quyết định phê duyệt quy hoạch di tích bao gồm các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt quy hoạch di tích theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 04

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*..., ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt quy hoạch di tích…(1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan tổ chức ở trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định quy hoạch di tích……(1); hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch di tích… (1), với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên quy hoạch.

2. Tên cơ quan tổ chức lập quy hoạch di tích.

3. Chủ đầu tư lập quy hoạch di tích.

4. Đơn vị tư vấn lập quy hoạch di tích.

II. NỘI DUNG QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Mục tiêu quy hoạch di tích.

2. Phạm vi và ranh giới lập quy hoạch di tích:

a) Phạm vi lập quy hoạch di tích;

b) Ranh giới lập quy hoạch di tích.

3. Nội dung quy hoạch di tích:

a) Phân tích, đánh giá hiện trạng di tích và đất đai thuộc di tích:

- Tình trạng kỹ thuật, quản lý, bảo vệ di tích và môi trường tự nhiên, môi trường xã hội tác động đến di tích;

- Đặc điểm, giá trị di tích;

- Mối liên hệ với các di tích khác trong khu vực nghiên cứu.

b) Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

- Điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp khu vực bảo vệ di tích;
- Phương hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;
- Danh mục công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi;
- Nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

c) Định hướng quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích:

- Phân vùng chức năng;
- Định hướng tổ chức không gian, tôn tạo kiến trúc cảnh quan di tích;
- Giải pháp phát triển du lịch.

d) Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

đ) Xác định các nhóm dự án thành phần, dự án ưu tiên đầu tư:

- Các nhóm dự án thành phần
- Các nhóm dự án ưu tiên đầu tư

e) Thời gian thực hiện Quy hoạch:

- Giai đoạn 1;
- Giai đoạn 2;

…….

g) Vốn đầu tư:

- Vốn từ ngân sách trung ương;
- Vốn ngân sách địa phương;
- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

h) Giải pháp, cơ chế và nguồn lực thực hiện quy hoạch di tích:

- Giải pháp:

+ Giải pháp quản lý;

+ Giải pháp đầu tư;

+ Giải pháp phát triển nguồn nhân lực.

- Cơ chế và nguồn lực thực hiện.

4. Tổ chức thực hiện:

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Trách nhiệm của các tổ chức có liên quan.

III. NỘI DUNG TIẾP THU CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành;

2. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm định;

3. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì thẩm định.

(1)….. hoặc (2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, người đứng đầu ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

5. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cụm di tích quốc gia hoặc cụm di tích quốc gia với di tích cấp tỉnh (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bản đồ số và bản đồ in theo quy định tại điểm b, c và d khoản 2 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; phương án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1:500 - 1:2.000 hoặc tỷ lệ phù hợp.

(4) Dự thảo quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch bao gồm các nội dung quy định tại các điểm a, c, d, đ, g, i và l khoản 1 Điều 17 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(6) Báo cáo tổng hợp ý kiến và tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan.

(7) Các văn bản pháp lý và tài liệu liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 05

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành cơ quan, tổ chức ở trung ương … (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh quy hoạch di tích… (1); hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích……(1), với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Tên quy hoạch di tích.

2. Tên cơ quan tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

3. Chủ đầu tư lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

4. Đơn vị tư vấn lập điều chỉnh quy hoạch di tích.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH DI TÍCH

1. Lý do, căn cứ điều chỉnh quy hoạch di tích (nêu cụ thể lý do cần điều chỉnh, dẫn chứng căn cứ pháp lý hoặc thực tiễn nếu có).

2. Nội dung quy hoạch di tích đã được phê duyệt (Tóm tắt nội dung quy hoạch di tích đã được phê duyệt).

3. Nội dung quy hoạch di tích đề nghị điều chỉnh:

a) Mục tiêu điều chỉnh quy hoạch di tích;

b) Phạm vi và ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch di tích:

Phạm vi lập điều chỉnh quy hoạch di tích;

Ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch di tích:

c) Phân tích, đánh giá hiện trạng di tích và đất đai thuộc di tích:

- Tình trạng kỹ thuật, quản lý, bảo vệ di tích và môi trường tự nhiên, môi trường xã hội tác động đến di tích;

- Đặc điểm, giá trị di tích;

- Mối liên hệ với các di tích khác trong khu vực nghiên cứu.

d) Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

- Điều chỉnh, mở rộng hoặc thu hẹp khu vực bảo vệ di tích;

- Phương hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Danh mục công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi;

- Nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

đ) Định hướng quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích:

- Phân vùng chức năng;

- Định hướng tổ chức không gian, tôn tạo kiến trúc cảnh quan di tích;

- Giải pháp phát triển du lịch.

e) Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật;

g) Xác định các nhóm dự án thành phần, dự án ưu tiên đầu tư:

- Các nhóm dự án thành phần;

- Các nhóm dự án ưu tiên đầu tư;

h) Thời gian thực hiện Quy hoạch:

- Giai đoạn 1;

- Giai đoạn 2;

…….

i) Vốn đầu tư:

- Vốn từ ngân sách trung ương;

- Vốn ngân sách địa phương;

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

k) Giải pháp, cơ chế và nguồn lực thực hiện quy hoạch di tích:

- Giải pháp quản lý;

- Giải pháp đầu tư;

- Giải pháp phát triển nguồn nhân lực;

- Cơ chế và nguồn lực thực hiện.

l) Tổ chức thực hiện:

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Trách nhiệm của các tổ chức có liên quan.

III. HỒ SƠ KÈM THEO

Hồ sơ quy hoạch di tích đã được phê duyệt; hoặc Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch di tích.

IV. NỘI DUNG TIẾP THU CÁC Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

1. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành;

2. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của Hội đồng thẩm định;

3. Ý kiến và giải trình ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì thẩm định.

(1)….. hoặc (2)….. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh quy hoạch di tích……(1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên quy hoạch di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương.

6. Thủ tục xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư dự án tu bổ di tích nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư dự án tu bổ di tích có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có văn bản trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm trả lời bằng văn bản ý kiến xác nhận di tích bị xuống cấp lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích. Trường hợp từ chối xác nhận di tích bị xuống cấp lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị xác nhận di tích xuống cấp để lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của chủ đầu tư dự án tu bổ di tích kèm theo ý kiến bằng văn bản của chủ sở hữu hoặc tổ chức được giao trực tiếp quản lý, sử dụng di tích.

(2) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp hiện trạng di tích xuống cấp.

(3) Mô tả hiện trạng xuống cấp của di tích; thuyết minh sự cần thiết lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và nguồn vốn thực hiện.

(4) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan chuyên môn có liên quan (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Không quy định.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

7. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 hoặc điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 hoặc điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

8. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích có nội dung tu bổ lớn hoặc có hoạt động xây dựng mới có thể tác động đến giá trị nổi bật toàn cầu của di sản thế giới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ được phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sau khi hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến trả lời của Ủy ban Di sản thế giới và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

9. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

10. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích có nội dung tu bổ lớn hoặc có hoạt động xây dựng mới có thể tác động đến giá trị nổi bật toàn cầu của di sản thế giới, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ được phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sau khi hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến trả lời của Ủy ban Di sản thế giới và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

11. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

12. Thủ tục phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và

Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

13. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

14. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

15. Thủ tục thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị thẩm định theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

16. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và

Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thảo đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

17. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp có yêu cầu thẩm tra theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 31 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, trong 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm tổng hợp và có văn bản thẩm định.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị thẩm định điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

18. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Thiết kế bản vẽ thi công theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

(8) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 07

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)….. cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật…(1); hoặc; (2)… cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh trình (2) … Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi điều chỉnh và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định/phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch/cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

19. Thủ tục lấy ý kiến Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị có ý kiến đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến trả lời bằng văn bản.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bản vẽ thiết kế phương án tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

20. Thủ tục phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bản vẽ thiết kế phương án tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí tu sửa cấp thiết theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 33 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, sau khi nhận được hồ sơ đề nghị.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu sửa cấp thiết di tích.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 06

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích… (1)

Kính gửi: (2)... cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương… (2) đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật … (1); hoặc (3)… chủ đầu tư đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) hoặc; cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh… (2) trình Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương … (2) phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5. Nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Hiện trạng di tích;

- Mục tiêu;

- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới;

- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện.

7. Nguồn vốn thực hiện.

8. Thời gian thực hiện.

9. Các thông tin khác (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi

1.1. Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:

a) Văn bản đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế cơ sở;

đ) Dự toán kinh phí thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Ý kiến bằng văn bản của cộng đồng nơi có di tích, của tổ chức, cá nhân có liên quan về Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, **Báo cáo nghiên cứu khả thi bảo quản di tích**;

h) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

1.2. Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g Mục 1.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

2.1. **Hồ sơ đề nghị thẩm định gồm:**

a) Văn bản đề nghị thẩm định hoặc Tờ trình đề nghị thẩm định;

b) Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

c) Bộ ảnh màu;

d) Thiết kế bản vẽ thi công;

đ) Dự toán kinh phí, tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện;

e) Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng;

g) Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan.

2.2. **Hồ sơ đề nghị phê duyệt gồm:**

a) Tờ trình đề nghị phê duyệt;

b) Hồ sơ quy định tại các điểm b, c, d, đ và e Mục 2.1 Phần này;

c) Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

(1)….. hoặc (2)…. trình (cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt) xem xét, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật… (1).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật di tích.

21. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp cần thiết, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và quy định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa, để thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định, của người quyết định đầu tư. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo kết quả khảo sát di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ảnh di tích theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Dự toán kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(7) Phụ lục tài liệu có liên quan đến thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(8) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

22. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Báo cáo kết quả khảo sát di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Ảnh di tích theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(6) Dự toán kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

(7) Phụ lục tài liệu có liên quan đến thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(8) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(9) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

23. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định điều chỉnh và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

24. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

(8) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

25. Thủ tục thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp cần thiết, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và quy định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa, để thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức thẩm định, của người quyết định đầu tư. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(4) Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(5) Dự toán kinh phí bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

26. Thủ tục phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(3) Bộ ảnh màu theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(4) Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ

(5) Dự toán kinh phí bảo quản di tích theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

(6) Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(7) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích là 07 ngày làm việc.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

27. Thủ tục thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích đối với di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm thẩm định điều chỉnh và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

28. Thủ tục phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ đầu tư có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Thuyết minh nội dung điều chỉnh, bổ sung.

(3) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm.

(4) Bản vẽ giải pháp tu bổ di tích đã được phê duyệt liên quan đến nội dung điều chỉnh.

(5) Bản vẽ hiện trạng và giải pháp điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (nếu có).

(6) Biên bản của Hội đồng đánh giá di tích theo quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(7) Dự toán điều chỉnh, bổ sung.

(8) Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Chủ đầu tư thực hiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 08

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: …….	*……, ngày …… tháng …… năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ/TỜ TRÌNH
Về việc thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công… (1)

Kính gửi: (2)… cơ quan thẩm định/cơ quan phê duyệt

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

(3)…. trình (2)…. thẩm định/phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công … (1) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG TU BỔ DI TÍCH

1. Tên Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

2. Địa điểm.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...).

4. Nhà thầu lập Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích.

II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH/PHÊ DUYỆT

1. Kết quả khảo sát hiện trạng di tích.

2. Giải pháp thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Kinh phí thực hiện:

a) Dự toán kinh phí thực hiện;

b) Nguồn vốn thực hiện;

c) Thời gian thực hiện;

d) Các thông tin khác (nếu có).

III. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Văn bản đề nghị thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích hoặc Tờ trình đề nghị phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

2. Bộ ảnh màu và Thiết kế bản vẽ thi công.

3. Dự toán kinh phí thực hiện; chi phí lập, thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích**.**

4. Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Văn bản thẩm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với trường hợp trình phê duyệt).

(Tên tổ chức) trình (cơ quan thẩm định) thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích (Tên thiết kế bản vẽ thi công) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:…….

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

(1): Ghi tên Thiết kế bản vẽ thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm định là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh; tên cơ quan phê duyệt là Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc chủ đầu tư.

(3): Ghi tên chủ đầu tư lập Thiết kế bản vẽ thi công.

29. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm trong khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Di sản văn hóa gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Di sản văn hóa nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Di sản văn hóa có trách nhiệm bổ sung. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến bằng văn bản về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích cấp tỉnh, di tích trong Danh mục kiểm kê di tích.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

(3) Vị trí của dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội đối với khu vực bảo vệ di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép dự án.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Di sản văn hóa.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 09

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH/THÀNH PHỐ** **CHỦ ĐẦU TƯ** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *...., ngày ... tháng ... năm.....*
Số:…… V/v lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới	

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc
Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (1)…

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

… (2)… đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh…. (1) … có ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong hoặc nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, với các nội dung chính sau:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:.....

- Người đại diện:..... Chức vụ (nếu có):.....

2. Thông tin về dự án:

a) Địa điểm thực hiện dự án:

- Địa điểm thực hiện:……..

- Dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích…… (3) …, hoặc dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích…. (3) …, đã được xếp hạng, công nhận là di sản thế giới/di tích quốc gia đặc biệt/di tích quốc gia/di tích cấp tỉnh;

b) Hồ sơ dự án:

Gửi kèm theo văn bản này hồ sơ dự án theo quy định tại Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án

đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh ... (1) … có ý kiến.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ
CHỦ ĐẦU TƯ
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Ghi chú:
(1): Ghi tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.
(2): Ghi tên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc chủ đầu tư dự án.
(3): Ghi tên di tích.

30. Thủ tục lấy ý kiến đối với dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh

* ***Trình tự thực hiện:***

- Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến bằng văn bản về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích cấp tỉnh.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

(3) Vị trí của dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội đối với khu vực bảo vệ di tích.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan chủ trì thẩm định, cấp phép dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

* ***Kết quả thực hiện***: Văn bản thẩm định.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Văn bản đề nghị cho ý kiến thẩm định về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 09

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH/THÀNH PHỐ** **CHỦ ĐẦU TƯ** ————	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ————————
Số:…… V/v lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới	*...., ngày ... tháng ... năm.....*

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc
Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (1)…

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

… (2)… đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh…. (1) … có ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong hoặc nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, với các nội dung chính sau:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:.....

- Người đại diện:..... Chức vụ (nếu có):.....

2. Thông tin về dự án:

a) Địa điểm thực hiện dự án:

- Địa điểm thực hiện:……..

- Dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích……(3) …, hoặc dự kiến đầu tư, xây dựng công trình nằm ngoài khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích…. (3) …, đã được xếp hạng, công nhận là di sản thế giới/di tích quốc gia đặc biệt/di tích quốc gia/di tích cấp tỉnh;

b) Hồ sơ dự án:

Gửi kèm theo văn bản này hồ sơ dự án theo quy định tại Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án

đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh ... (1) … có ý kiến.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ
CHỦ ĐẦU TƯ
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Ghi chú:
(1): Ghi tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.
(2): Ghi tên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc chủ đầu tư dự án.
(3): Ghi tên di tích.

31. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)

**** Trình tự thực hiện:***

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao thuộc địa bàn để xem xét, có ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 29 Luật Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thế giới, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến bằng văn bản trả lời cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nơi có di tích, di sản thế giới đồng ý hoặc không đồng ý về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di sản thế giới. Trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

**** Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến.

**** Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(3) Bản đồ vị trí nhà ở riêng lẻ lấy ý kiến sửa chữa, cải tạo, xây dựng, trong đó thể hiện vị trí ranh giới di tích, di sản thế giới.

(4) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm đề nghị, thể hiện tổng thể hiện trạng của khu vực dự kiến sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ.

(5) Các văn bản pháp lý khác có liên quan đến di tích, công trình nhà ở đơn lẻ trước đó (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**** Thời hạn giải quyết:*** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thế giới.

**** Đối tượng thực hiện:*** Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ.

**** Cơ quan thực hiện:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

**** Kết quả thực hiện:*** Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

**** Phí, lệ phí:*** Không quy định.

**** Mẫu đơn, tờ khai:*** Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

**** Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

**** Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 10

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ (1) **TỔ CHỨC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG NHÀ Ở RIÊNG LẺ** (2) _____ Số: …….. V/v sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____ *……, ngày … tháng … năm……*

Kính gửi: Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (3) …

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

… (1)… hoặc (2)… đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (3) … có ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong hoặc nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, với các nội dung chính sau:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (hoặc tên chủ hộ):.....

- Người đại diện (nếu có):.....

- Mã định danh cá nhân/thẻ Căn cước công dân/Thẻ Căn cước: Số …….. ngày cấp …../ …../ ….. nơi cấp .....

2. Thông tin công trình:

a) Địa điểm sửa chữa, cải tạo, xây dựng:

- Địa điểm:……...

- Dự kiến sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích… (4) … hoặc dự kiến xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới… (4) …, đã được xếp hạng, công nhận là di sản thế giới/di tích quốc gia đặc biệt/di tích quốc gia/di tích cấp tỉnh.

b) Hồ sơ sửa chữa, cải tạo, xây dựng:

Gửi kèm theo văn bản này hồ sơ sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam

thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Đề nghị…..(3) … có ý kiến.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ
TỔ CHỨC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG NHÀ Ở RIÊNG LẺ
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Ghi chú:
(1): Ghi tên chủ đầu tư.
(2): Ghi tên tổ chức cấp giấy phép xây dựng.
(3): Ghi tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.
(4): Ghi tên di tích.

32. Thủ tục lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp cấp giấy phép xây dựng)

**** Trình tự thực hiện:***

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm gửi trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao thuộc địa bàn để xem xét, có ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 29 Luật Di sản văn hóa.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao trả lại hồ sơ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thế giới, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến bằng văn bản trả lời cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nơi có di tích, di sản thế giới đồng ý hoặc không đồng ý về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di sản thế giới. Trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

**** Cách thức thực hiện:*** Trực tuyến.

**** Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(2) 01 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng được quy định tại Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(3) Bản đồ vị trí cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, trong đó thể hiện vị trí di tích, di sản thế giới.

(4) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm đề nghị, thể hiện tổng thể hiện trạng của khu vực dự kiến xây dựng nhà ở riêng lẻ.

(5) Các văn bản pháp lý khác có liên quan đến di tích, công trình nhà ở đơn lẻ trước đó (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**** Thời hạn giải quyết:*** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và trên cơ sở lấy ý kiến bằng văn bản của người đại diện, tổ chức được giao quản lý, sử dụng di tích, di sản thế giới.

**** Đối tượng thực hiện:*** Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ.

**** Cơ quan thực hiện:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.

**** Kết quả thực hiện:*** Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý.

**** Phí, lệ phí:*** Không quy định.

**** Mẫu đơn, tờ khai:*** Văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

**** Yêu cầu, điều kiện thực hiện:*** Không quy định.

**** Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Mẫu số 10

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ (1) **TỔ CHỨC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG NHÀ Ở RIÊNG LẺ** (2) _____ Số: …….. V/v sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____ *……, ngày ... tháng ... năm…….*

Kính gửi: Cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (3) …

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

… (1)… hoặc (2)… đề nghị cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh … (3) … có ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong hoặc nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới, với các nội dung chính sau:

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (hoặc tên chủ hộ):.....

- Người đại diện (nếu có):.....

- Mã định danh cá nhân/thẻ Căn cước công dân/Thẻ Căn cước: Số …….. ngày cấp …../ …../ ….. nơi cấp .....

2. Thông tin công trình:

a) Địa điểm sửa chữa, cải tạo, xây dựng:

- Địa điểm:……..

- Dự kiến sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích… (4) … hoặc dự kiến xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới… (4) …, đã được xếp hạng, công nhận là di sản thế giới/di tích quốc gia đặc biệt/di tích quốc gia/di tích cấp tỉnh.

b) Hồ sơ sửa chữa, cải tạo, xây dựng:

Gửi kèm theo văn bản này hồ sơ sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định tại Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam

thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.

Đề nghị…..(3) … có ý kiến.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu:...

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ
TỔ CHỨC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG NHÀ Ở RIÊNG LẺ
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Ghi chú:
(1): Ghi tên chủ đầu tư.
(2): Ghi tên tổ chức cấp giấy phép xây dựng.
(3): Ghi tên cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh.
(4): Ghi tên di tích.

33. Thủ tục phê duyệt đề cương trưng bày bảo tàng công lập (cấp tỉnh)

* ***Trình tự thực hiện:***

- Bảo tàng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập gửi trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thông báo bằng văn bản tới bảo tàng công lập hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng công lập nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ. Văn bản thông báo cần nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan;

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bảo tàng công lập hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản bảo tàng công lập có trách nhiệm bổ sung hoặc chỉnh sửa thành phần hồ sơ liên quan. Hết thời hạn trên, nếu chưa nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lại hồ sơ;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề cương trưng bày. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

* ***Cách thức thực hiện***: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

* ***Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị của cơ quan chủ quản trực tiếp bảo tàng công lập.

(2) Đề cương trưng bày của bảo tàng công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

(3) Ý kiến đồng ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về đề cương trưng bày.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

* ***Thời hạn giải quyết***: Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

* ***Đối tượng thực hiện***: Bảo tàng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức chủ quản của bảo tàng công lập.

* ***Cơ quan giải quyết***:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

* ***Kết quả thực hiện***: Quyết định phê duyệt.

* ***Phí, lệ phí***: Không quy định.

* ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Không quy định

* ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện***: Không quy định.

* ***Căn cứ pháp lý của TTHC***:

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024.

- Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập.